

Số: 06/2020/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15/6/2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 56/2020/DS-ST ngày 11/5/2020.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Chị Đoàn Thị Phương T – Sinh năm: 1983

ĐKHKT và trú tại: 101B – A12 phường N, quận C, thành phố Hà Nội

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp: Luật sư Nguyễn Văn T – Công ty Luật TNHH ANP – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội

- **Bị đơn:** Ông Trần Việt H – Sinh năm: 1953

ĐKHKT và trú tại: P203 – B4 phường N, quận C, thành phố Hà Nội

**II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Ông Trần Việt H và chị Đoàn Thị Phương T thống nhất phương án trả nợ như sau:

Ông Trần Việt H xác nhận sẽ thanh toán cho chị Đoàn Thị Phương T số tiền 140.000.000 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 130.000.000 đồng;

+ Nợ lãi: 10.000.000 đồng;

Các bên thống nhất lộ trình trả nợ như sau: Ông Trần Việt H sẽ trả chị Đoàn Thị Phương T mỗi tháng 6.000.000 đồng vào ngày đầu tiên của tháng kể từ ngày 01/7/2020 cho đến tháng 05/2022, tháng 06/2022 ông H sẽ trả nốt cho chị T 2.000.000 đồng còn lại.

Trong trường hợp ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ (không trả số tiền 6.000.000 hàng tháng đúng hạn) thì chị T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án để buộc ông H phải có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ 231.000.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 180.000.000 đồng và số tiền lãi là 51.000.000 đồng.

2. Về án phí: Ông H và chị T mỗi bên phải chịu một nửa tiền án phí phải nộp là 1.750.000 đồng. Xác nhận chị T đã nộp tạm ứng án phí 5.775.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003437 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C, chị T được nhận lại số tiền 4.025.000 đồng.

Ngoài ra các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết bất kỳ vấn đề gì khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Phạm Thị Thu Ngân*